SỞ Y TẾ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 635 /KSBT-KHNV

Về việc mời báo giá may trang phục cho kiểm dịch viên y tế năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 24 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị may trang phục cho kiểm dịch viên y tế tại Việt Nam.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La có nhu cầu tiếp nhận báo giá làm cơ sở tổ chức lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ may trang phục cho kiểm dịch viên y tế năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật kính mời quý Công ty/Đơn vị có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật, có khả năng cung cấp dịch vụ may trang phục cho kiểm dịch viên y tế năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La với những nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La. Số 84A, đường Lò Văn Giá, tổ 2, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Bà Nguyễn Thị Huệ, Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ
- SĐT: 0946071980 (trong giờ hành chính)
- Email: phongkhnvcdc@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Bằng văn bản có đóng dấu của Công ty/Đơn vị qua Địa chỉ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La, số 84A, đường Lò Văn Giá, tổ 2, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị đến 16 giờ 00 phút ngày 28 tháng 8 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày ký.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục may trang phục cho kiểm dịch viên y tế năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La *(Phụ lục 01 chi tiết kèm theo).*

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Số 84A, đường Lò Văn Giá, tổ 2, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.

3. Thời gian dự kiến thực hiện dịch vụ: Quý III năm 2026.

4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo giá trị dịch vụ thực tế đã thực hiện và được nghiệm thu.

5. Các thông tin báo giá *(Phụ lục 02 chi tiết kèm theo)*

Báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển đến Trung tâm, phí, lệ phí liên quan (nếu có).

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La rất mong nhận được sự quan tâm và bản báo giá của quý Công ty/Đơn vị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổng Thông tin điện tử TT (để đăng tải);
- Lưu: VT, HST, KHNV.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Lê Hồng Trường

Phụ lục 01

DANH MỤC

May trang phục cho kiểm dịch viên y tế năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La

(kèm theo công văn số 635 /KSBT-KHNV ngày 24 /8/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La)

STT	Danh mục trang phục	**Yêu cầu kiểu dáng, màu sắc chất liệu vải** *(kiểu dáng, màu sắc theo Mẫu số 23 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ)*	Đơn vị	Số lượng
1	Áo sơ mi ngắn tay nam	- Kiểu dáng: Cổ đức có chân, kiểu bu dông, nẹp lật vào trong, hai vai có hai quai cài phù hiệu, hai túi ngực có nắp, đáy túi hơi lượn tròn, miệng túi may một đường 3 cm. - Chất liệu: + Vải dệt thoi dùng may áo sơ mi. + Khối lượng vải: ≥ 180 g/m². + Thành phần nguyên liệu: Polyester 68 ± 5%; Rayon (Viscose) 32 ± 5%. - Màu sắc: Trắng - Kích cỡ: May đo theo kích cỡ của từng người.	Cái	08
2	Áo sơ mi dài tay nam	- Kiểu dáng: Cổ đức có chân, kiểu bu dông, có đỉa hai cầu vai, hai túi ngực có nắp, tay dài măng séc, vai có hai quai để cài phù hiệu. - Chất liệu: + Vải dệt thoi dùng may áo sơ mi. + Khối lượng vải: ≥ 180 g/m². + Thành phần nguyên liệu: Polyester 68 ± 5%; Rayon (Viscose) 32 ± 5%. - Màu sắc: Trắng - Kích cỡ: May đo theo kích cỡ của từng người.	Cái	08
3	Quần dài nam	- Kiểu dáng: Quần âu 1 ly bong thân trước, có hai túi thẳng ở thân quần trước và một túi cơi đằng sau, kiểu hai ly lật, cửa quần có khoá kéo, đầu cạp có một móc và một cúc nam trong, có 6 đỉa chia đều, gấu quần làm chếch có mặt nguyệt. - Chất liệu: + Vải dệt thoi dùng may may áo Vest, quần Âu	Cái	16

STT	Danh mục trang phục	**Yêu cầu kiểu dáng, màu sắc chất liệu vải** *(kiểu dáng, màu sắc theo Mẫu số 23 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ)*	Đơn vị	Số lượng
		+ Khối lượng vải: ≥ 540 g/m². + Thành phần nguyên liệu: 68,2% Polyester; 29,3% Rayon; 2,5% Spandex. - Màu sắc: Xanh tím than - Kích cỡ: May đo theo kích cỡ của từng người.		
4	Bộ quần áo mùa đông nam	**Áo khoác ngoài nam:** - Kiểu dáng: Kiểu áo khoác 4 túi, 4 cúc, ve kiểu chữ V, vạt áo vuông, 4 túi ốp ngoài, nắp túi hơi lượn cong, bị túi đít lượn tròn, giữa bị túi có xúp chìm, vai áo có bật vai, tay áo làm bác tay rộng 9,5 cm, sống áo có xe sau, toàn bộ ve áo, cổ áo, nẹp áo, túi áo, bật vai và bác tay đều diễu hai đường may, ngực áo và thân áo có ép keo mùng, trên vai áo có chũi 2 lớp canh tóc, áo được lót toàn bộ thân trước, thân sau là lót đo, tay làm lót lửng, thân trước làm hai túi lót, vải lót đồng màu với vải chính, ken vai làm bằng mút. - Chất liệu: + Vải dệt thoi dùng may áo Vest, quần Âu + Khối lượng vải: ≥ 540 g/m². + Thành phần nguyên liệu: 68,2% Polyester; 29,3% Rayon; 2,5% Spandex. - Màu sắc: Xanh tím than - Kích cỡ: May đo theo kích cỡ của từng người. **Quần dài nam:** - Kiểu dáng: Quần âu 1 ly bong thân trước, có hai túi thẳng ở thân quần trước và một túi cơi đằng sau, kiểu hai ly lật, cửa quần có khoá kéo, đầu cạp có một móc và một cúc nam trong, có 6 đỉa chia đều, gấu quần làm chếch có mặt nguyệt. - Chất liệu: + Vải dệt thoi dùng may áo Vest, quần Âu - Khối lượng vải: ≥ 540 g/m². - Thành phần nguyên liệu: 68,2% Polyester; 29,3% Rayon; 2,5% Spandex. - Màu sắc: Xanh tím than - Kích cỡ: May đo theo kích cỡ của từng người	Bộ	16

STT	Danh mục trang phục	**Yêu cầu kiểu dáng, màu sắc chất liệu vải** *(kiểu dáng, màu sắc theo Mẫu số 23 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ)*	Đơn vị	Số lượng
5	Áo măng tô nam	- Kiểu dáng: Cổ 2 ve, 3 cúc, hai túi cơi làm chéo, phía trong áo có túi lót, phía ngoài có dây lưng vải, thân trước có đề cúp ngực, thân sau có câu vai, xẻ sau 350 mm, áo dài qua 2/3 đùi, có cá tay đầu nhọn đính 1 cúc, các đường diễu nổi có 8 ly, có bật vai, ngực áo, tay áo đính cúc 2,5 cm, có hai túi lót kiểu hai viền, toàn bộ thân áo được dựng canh tóc. - Chất liệu: + Vải dệt thoi dùng may áo Vest, quần Âu + Khối lượng vải: ≥ 540g/m². + Thành phần nguyên liệu: 68,2% Polyester; 29,3% Rayon; 2,5% Spandex. - Màu sắc: Xanh tím than - Kích cỡ: May đo theo kích cỡ của từng người	Cái	08
6	Áo khoác thực địa	- Kiểu dáng: Dây phản quang chạy dọc trước ra sau giữa 02 bên thân áo (kích thước chiều ngang dây phản quang 60 mm) phủ vật liệu phản quang. Mặt trước: Ngực trái có biểu tượng kiểm dịch y tế và chữ tiếng Việt "KIỂM DỊCH Y TẾ" ở trên và dòng chữ tiếng Anh "HEALTH QUARANTINE", ngực phải có chỗ gài thẻ kiểm dịch viên y tế, 2 túi trước bụng; Mặt sau: dạng lưới mềm, thưa và thoáng, chữ tiếng Việt "KIỂM DỊCH Y TẾ" ở trên và dòng chữ tiếng Anh "HEALTH QUARANTINE" ở giữa 2 dây phản quang. - Chất liệu: Sợi vải cotton hoặc tổng hợp. - Màu sắc: Màu trắng - Kích cỡ: May đo theo kích cỡ của từng người	Cái	16
	Cộng tổng: 06 danh mục			

Phụ lục 02

BIỂU MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số /KSBT-KHNV ngày /8/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La)

Tên công ty/đơn vị…….....
Địa chỉ…….....
Điện thoại…….....
Email……Website…….

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*

STT	**Danh mục dịch vụ**	**Mô tả dịch vụ**	**Đơn vị tính**	**Khối lượng**	**Đơn giá báo giá** *(đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))*	**Chi phí cho các dịch vụ liên quan** (VND)	**Thành tiền** *đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	Dịch vụ 1						
	....						
	Dịch vụ thứ n						

Ghi chú:

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

2. Chúng tôi cam kết:

- Tư cách hợp lệ của nhà thầu theo quy định tại các điểm a, b, c, e, g và i khoản 1 Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15; đối với nhà thầu là Hộ kinh doanh có tư cách hợp lệ quy định tại điểm a, b khoản 2 và các điểm d, e khoản 1 Điều 5 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]